

## KẾ HOẠCH

### Triển khai Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng trên địa bàn huyện Bà Rịa năm 2019

Căn cứ Công văn số 2508/CV-TU ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Tỉnh ủy Bình Dương về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 4270/UBND-VX ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 23/KH-SYT, ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Sở Y tế tỉnh Bình Dương về việc triển khai Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2019;

Để chủ động không để dịch lớn xảy ra, không có người chết và giảm số người mắc bệnh sốt xuất huyết (SXH), Ủy ban nhân dân huyện Bà Rịa xây dựng kế hoạch triển khai Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng trên địa bàn huyện Bà Rịa năm 2019 như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bệnh SXH tại huyện Bà Rịa đang diễn biến phức tạp và gia tăng nhanh trong thời gian qua, số ca mắc SXH đến hết tuần 36 năm 2019 là 226 ca (tăng 17, ca so với cùng kỳ năm 2018). Địa phương có số ca mắc SXH cao nhất là Thị trấn Lai Uyên có 82 ca, Trừ Văn Thố 53 ca, Hưng Hòa 32 ca, Long Nguyên 23 ca, Lai Hưng 18 ca, Tân Hưng 13 ca, Cây Trường II 05 ca.

Dự báo số ca mắc bệnh SXH vẫn tiếp tục tăng trong những tháng cuối năm do nhiệt độ trung bình tăng, thời tiết thất thường tạo điều kiện thuận lợi cho véc tơ sinh trưởng và phát triển.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Chủ động phòng chống dịch sốt xuất huyết năm 2019;
- Giảm số mắc, số tử vong, không để dịch lớn xảy ra.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường công tác truyền thông cộng đồng về việc diệt lăng quăng tại hộ gia đình và phải duy trì thường xuyên để phòng chống sốt xuất huyết.

- Tổ chức và duy trì diệt lăng quăng tại 100% các điểm “Nóng” trong huyện và các địa phương có số ca mắc tăng nhanh... Đảm bảo không bỏ sót hộ gia đình không được kiểm tra dụng cụ chứa nước, không bỏ sót dụng cụ chứa nước không được kiểm tra, không bỏ sót dụng cụ chứa nước có lăng quăng không được xử lý.

- Phối hợp phun hóa chất diệt muỗi chủ động 100% các xã, thị trấn có nguy cơ bùng phát dịch.

### **III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM**

#### **1. Thời gian triển khai**

- Tổ chức thường xuyên mỗi tuần/lần tại các điểm nóng (có bảng phụ lục 1 đính kèm) và 2 tuần/lần tại các địa phương còn lại.

#### **2. Địa bàn triển khai**

- Triển khai 100% ấp/khu phố trên địa bàn huyện (Có bảng phụ lục 2 đính kèm).

### **IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

#### **1. Hoạt động diệt lăng quăng/bọ gậy**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về SXH và huy động sự tham gia của cộng đồng phát hiện loại bỏ ổ lăng quăng/bọ gậy, loại bỏ các vật dụng phế thải, sử dụng tác nhân sinh học diệt lăng quăng/bọ gậy (thả cá).

- Tổ chức các hoạt động diệt lăng quăng/bọ gậy đến từng hộ gia đình và các tổ chức quần chúng trong các đợt Chiến dịch.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng tùy thuộc vào điều kiện thực tế của mỗi địa phương.

#### **2. Thực hành tại địa phương**

Lăng quăng/bọ gậy *Aedes* phát triển ở các dụng cụ chứa nước trong nhà và xung quanh nhà, vì vậy xử lý dụng cụ chứa nước để làm giảm nguồn sinh sản là biện pháp đơn giản và rất hiệu quả:

- Xử lý dụng cụ chứa nước:

+ Tất cả các dụng cụ chứa nước sinh hoạt (chum vại, bể nước mưa, cây cảnh...): dùng các biện pháp ngăn ngừa muỗi sinh đẻ (súc rửa, đậy nắp thật kín, thả cá, phá hủy...).

+ Lật úp các dụng cụ gia đình như xô, chậu, bát, máng nước gia cầm.

- Loại trừ ổ lăng quăng/ bọ gậy khi phát hiện, đối với bể kiến (chén kê chân chạn bảo quản thức ăn), lọ hoa, chậu cây cảnh, khay nước tủ lạnh hoặc điều hòa nhiệt độ: Dùng dầu hoặc cho muối vào, thay nước 1 lần/tuần, cọ rửa thành dụng cụ chứa nước để diệt trứng muỗi vằn (*Aedes aegypti*, *Aedes albopictus*).

- Thu dọn, phá hủy các ổ chứa nước tự nhiên hoặc nhân tạo (chai, lọ, lu, vò vỡ, vỏ đồ hộp, lốp xe hỏng, vỏ dừa...) cho vào túi rồi chuyển tới nơi thu gom phế thải của địa phương hoặc hủy bỏ bằng chôn, đốt.

- Các hốc chứa nước tự nhiên (hốc cây, kẽ lá, gốc tre...): loại bỏ, lấp kín, chọc thủng hoặc làm biến đổi.

- Địa phương vận động các hộ gia đình, các chủ nhà trọ, các cơ sở sản xuất trên địa bàn và thanh niên, học sinh tham gia vệ sinh môi trường công cộng, kể cả tại các vườn - nhà dân vắng chủ - bãi đất trống bỏ hoang, các nơi vứt bỏ sản phẩm bị hư hỏng ở xung quanh khu vực các cơ sở sản xuất thủ công, hay các lò gốm... Mục đích chủ yếu là *diệt lăng quăng và triệt phá nơi sinh sản của muỗi*.

- Sử dụng hóa chất diệt ấu trùng muỗi tại các ổ đọng nước như: Bể cảnh, lọ hoa...

### **3. Huy động cộng đồng**

#### **3.1. Đối với cá nhân**

- Vận động từng thành viên gia đình thực hiện các biện pháp thông thường phòng chống SXH bao gồm loại bỏ các ổ lăng quăng/bọ gậy, diệt muỗi, bảo vệ cá nhân không bị muỗi đốt.

- Phòng muỗi đốt: Làm lưới chắn muỗi vào nhà, thường xuyên ngủ màn kể cả ban ngày, mặc quần áo dài nếu có thể, nhất là đối với trẻ nhỏ.

- Xua, diệt muỗi: Sử dụng hương xua muỗi, bình xịt xua, diệt muỗi cầm tay, hun khói bằng đốt vỏ cau, dừa hoặc lá cây. Treo màn tre, rèm tấm hóa chất diệt muỗi ở cửa ra vào, cửa sổ hoặc sử dụng vợt điện...

#### **3.2. Đối với cộng đồng**

- Hoạt động diệt lăng quăng/bọ gậy cần sự tham gia tích cực của mỗi hộ gia đình, trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở của chính quyền địa phương và sự tham gia hưởng ứng của tất cả các tổ chức chính trị - chính trị xã hội.

- Tổ chức hoạt động diệt lăng quăng/bọ gậy hàng tuần tại các khu vực có ổ dịch đang hoạt động, tiếp tục duy trì 2 tuần/lần ở những tháng cao điểm để loại trừ nơi sinh sản của véc tơ nơi công cộng và tư nhân. Tuyên truyền rộng rãi thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, áp phích, tranh tuyên truyền, các cuốn sách nhỏ, mạng lưới cộng tác viên y tế, hoạt động của nhà trường. Đánh giá tình hình dịch và những kết quả tham gia của cộng đồng.

- Truyền thông đến các hộ gia đình và học sinh trong trường học về các biện pháp đơn giản loại trừ nơi sinh sản của véc tơ ở nhà cũng như ở trường học. Động viên khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp thiết thực.

- Kết hợp các hoạt động phòng chống SXH với các lĩnh vực phát triển dịch vụ cộng đồng khác như: Dịch vụ thu gom rác, cung cấp nước sinh hoạt... nhằm làm giảm nơi sinh sản của muỗi truyền bệnh.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Tuyển huyện

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo (BCĐ) phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm trên người cấp huyện.

- Phân công, phân nhiệm cụ thể nhiệm vụ cho thành viên BCD để tổ chức giám sát việc thực hiện tại cơ sở.

- Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các công ty, xí nghiệp trên địa bàn huyện tự tổ chức diệt lăng quăng trong khuôn viên công ty, xí nghiệp để phòng chống bệnh SXH cùng với thời gian địa phương tổ chức chiến dịch.

#### 1.1. Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm trên người

\* Giám sát trước chiến dịch:

Giám sát công tác chuẩn bị của xã/thị trấn.

\* Giám sát trong Chiến dịch:

Phương pháp thực hiện giám sát trong các đợt Chiến dịch:

- Chọn ngẫu nhiên các Nhóm vãng gia trực tiếp thực hiện Chiến dịch;

- Tham gia vãng gia 05 đến 10 hộ gia đình cùng với các Nhóm vãng gia để kịp thời điều chỉnh, góp ý nếu có sai sót.

- Trao đổi với lãnh đạo địa phương về kết quả hoạt động và đề nghị củng cố những mặt còn tồn tại.

#### 1.2. Phòng Y tế huyện

Chỉ đạo các đơn vị y tế trên toàn huyện (bao gồm Y tế tư nhân và nhà nước) tham gia tích cực Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng năm 2019.

#### 1.3. Trung tâm Y tế huyện

- Tham mưu UBND huyện xây dựng, triển khai kế hoạch Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng;

- Cung cấp thông tin, kiến thức về cách phòng, chống SXH;

- Tổ chức điều tra các chỉ số côn trùng trước và sau Chiến dịch tại các địa phương;

- Tổ chức tập huấn cho các thành viên tham gia vãng gia và diệt lăng quăng, phát tờ rơi và truyền thông tới hộ gia đình;

- Trực tiếp giám sát diệt lăng quăng trong Chiến dịch;

- Tổ chức truyền thông, tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện, thanh quyết toán kinh phí.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế tổ chức hướng dẫn cho lực lượng tham gia vãng gia kiến thức cơ bản về phòng chống bệnh sốt xuất huyết và kỹ thuật diệt lăng

quãng cho các thành viên của nhóm vãng gia, phân công cán bộ y tế giám sát hỗ trợ chuyên môn các nhóm vãng gia.

#### **1.4. Đai Truyền thanh huyện**

Tuyên truyền hàng ngày trong Chiến dịch.

#### **1.5. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Chỉ đạo các trường học tham gia Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết trong khuôn viên trường và tham gia Chiến dịch tại địa bàn các xã/thị trấn;

- Chỉ đạo các trường mầm non, mẫu giáo, nhà trẻ công lập và ngoài công lập tổ chức diệt lăng quăng trong khuôn viên trường.

#### **1.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Chiến dịch.

#### **1.7. Đề nghị Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện**

- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện huy động lực lượng huy động lực lượng hội viên, cộng tác viên và nhân dân tham gia Chiến dịch tại từng địa bàn.

- Huyện Đoàn chỉ đạo tổ chức Đoàn trực thuộc huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tham gia Chiến dịch.

### **2. Các cơ quan phối hợp thực hiện Chiến dịch**

#### **2.1. Công an huyện**

Chỉ đạo Công an các cấp đảm bảo an ninh trật tự tại tất cả các địa bàn triển khai Chiến dịch và thực hiện diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết khu vực cơ quan Công an.

#### **2.2. Ban Chỉ huy Quân sự huyện**

Chỉ đạo lực lượng quân sự các cấp tham gia Chiến dịch cùng địa phương và khu vực doanh trại.

#### **2.3. Các công ty, xí nghiệp trú đóng trên địa bàn huyện**

Tổ chức diệt lăng quăng trong khuôn viên công ty, xí nghiệp, thu gom dụng cụ chứa nước vệ sinh môi trường xung quanh khuôn viên công ty, xí nghiệp.

#### **2.4. Phòng khám đa khoa Ngân Hà, Sài Gòn, Medic**

Chỉ đạo các bộ phận tham gia diệt lăng quăng trong khuôn viên của phòng khám và báo cáo phản hồi về Trung tâm Y tế (TTYT) huyện Bàu Bàng nếu phát hiện có ca mắc sốt xuất huyết để TTYT huyện kịp thời xử lý không cho dịch lây lan.

### **3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến dịch diệt lăng quăng tại địa phương; tham mưu phân công trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các ấp/ khu phố trước và trong các đợt tổ chức Chiến dịch diệt lăng quăng hàng tuần đến hết năm 2019.

Căn cứ số hộ dân và phạm vi địa bàn để huy động nhân lực tổ chức vãng gia trực tiếp thực hiện Chiến dịch diệt lăng quăng. Tùy số hộ gia đình, khoảng 100-150 hộ tổ chức 01 nhóm, mỗi nhóm 03 người là nhân viên y tế ấp, khu phố cộng tác viên các chương trình, lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể, đoàn viên thanh niên, học sinh trung học tại các ấp, khu phố, các tổ ...

Chủ động nguồn kinh phí cho các hoạt động triển khai chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng năm 2019.

Xử phạt hành chính về các hành vi vi phạm trong lĩnh vực y tế đối với các đơn vị, cá nhân (theo Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ).

Chỉ đạo Ban lãnh đạo các ấp/Khu phố tích cực phối hợp với các Trạm Y tế tham gia giám sát nhóm vãng gia và tuyên truyền thường xuyên hàng tuần cho người dân biết về tầm quan trọng của diệt lăng quăng phòng chống bệnh sốt xuất huyết.

### **4. Tổ chức kiểm tra, giám sát: (Phụ lục 3 và Phụ lục 4)**

- Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm trên người huyện chia làm 03 đoàn, mỗi đoàn 03 người = 09 người, mỗi đoàn kiểm tra, giám sát 4 xã trong thời điểm ngày đầu của Chiến dịch (kiểm tra công tác chuẩn bị của xã/thị trấn) và 02 lần/tháng trong Chiến dịch (về tình hình thực hiện Chiến dịch);

- Trung tâm Y tế huyện thành lập tổ trực tiếp điều tra côn trùng, giám sát diệt lăng quăng trước và sau Chiến dịch;

\* Phương pháp thực hiện trong Chiến dịch:

- Chọn ngẫu nhiên một Nhóm vãng gia trực tiếp tham gia thực hiện Chiến dịch;

+ Tham gia vãng gia 05 đến 10 hộ gia đình cùng với các Nhóm vãng gia để kịp thời điều chỉnh, góp ý nếu có sai sót và quan sát khu vực công cộng để xem các nhóm và nhân dân có tham gia diệt lăng quăng hay không.

+ Trao đổi với lãnh đạo địa phương về kết quả hoạt động và đề nghị cùng cố những mặt còn tồn tại.

- Tiếp tục tuyên truyền hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **5. Chế độ báo cáo (Phụ lục 5)**

- BCD cấp xã báo cáo kết quả từng đợt Chiến dịch cho BCD cấp huyện để tổng hợp báo cáo lên BCD cấp tỉnh; Thời gian báo cáo trước ngày 05 của tháng kế tiếp.

## VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH

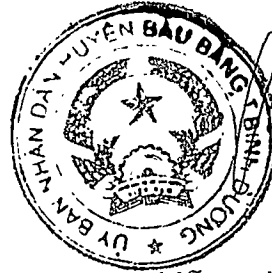
Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Chiến dịch diệt lăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết dựa vào cộng đồng trên địa bàn huyện Bàu Bàng năm 2019. Yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện./.

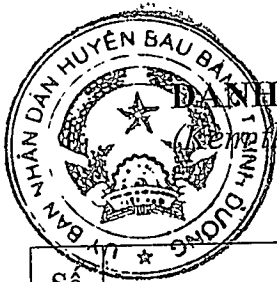
### **Nơi nhận:**

- Sở Y tế tỉnh;
- TT.HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Thành viên BCĐ;
- Công ty, xí nghiệp trên địa bàn;
- UB. MTTQ VN huyện và các đoàn thể;
- Các cơ quan, phòng ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- TYT xã, thị trấn;
- Lưu: VT. Web. vt

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
K/ CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Thành Giàu



### Phụ lục 1

## DANH SÁCH CÁC ĐIỂM NÓNG SỐT XUẤT HUYẾT

(theo Kế hoạch số: 106 /KH-UBND ngày 23 /9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)

Số TT	Đơn vị	Tên điểm nóng	Số hộ	Ghi chú
1	TT Lai Uyên	08 khu phố	5370	
		Xà Mách	603	
		Cây Sắn	795	
		Bàu Lòng	425	
		Bàu Bàng	508	
		Đồng Chèo	364	
		Đồng Sò	1914	
		Bến Lớn	422	
		Bàu Hốt	339	
2	Hung Hòa	05 ấp	1679	
		Ấp 1	516	
		Ấp 2	247	
		Ấp 3	336	
		Ấp 4	197	
		Ấp 5	383	
3	Cây Trường II	04 ấp	1503	
		Ông Chày	303	
		Ông Thanh	473	
		Suối Cạn	229	
		Bà Tứ	498	
4	Lai Hưng	4 Ấp	3807	
		Lai Khê	896	
		Cầu sắt	1495	
		Bến Tượng	901	
		Cầu Đồi	515	
5	Tân Hưng	5 Ấp	1945	



		Áp 1	336	
		Áp 2	391	
		Áp 3	426	
		Áp 4	400	
		Áp 5	392	
<b>6</b>	<b>Trù Văn Thố</b>	<b>4 Áp</b>	<b>2658</b>	
		Áp 1	566	
		Áp 2	400	
		Áp 3	758	
		Áp 4	934	
<b>7</b>	<b>Long Nguyên</b>	<b>12 Áp</b>	<b>4312</b>	
		Long Thành	600	
		Long Bình	570	
		Long Hùng	450	
		Bà Phái	394	
		Bến Sắn	150	
		Bung Thuộc	700	
		Suối Tre	390	
		Sa Thềm	275	
		Nhà Mát	150	
		Trảng Lớn	154	
		Hồ Muộn	329	
		Muong Đào	150	
<b>TỔNG CỘNG:</b>			<b>21.274</b>	



Phụ lục 2

**DANH SÁCH CÁC TỔ VÀ HỘ TỪNG ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Kế hoạch số: 106/KH-UBND ngày 23/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)

Số TT	Đơn vị	Số ấp Diệt LQ và VSMT	Số tổ	Số hộ	Thời gian		Người giám sát
					Đợt 1	Đợt 2	
01	TT Lai Uyên						
02	Cây Trường II						
03	Hung Hòa						
04	Lai Hưng						
05	Long Nguyên						
06	Tân Hưng						
07	Trừ Văn Thố						
<b>TỔNG CỘNG:</b>							

**Phụ lục 3**  
**DANH SÁCH ĐOÀN GIÁM SÁT TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 1176 /KH-UBND ngày 23/9/2019 của*  
*Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)*

**I. ĐOÀN GIÁM SÁT TUYỂN HUYỆN:**

**Đoàn 1:** Phụ trách địa bàn TT Lai Uyên, Trừ Văn Thố, Cây Trường II.

- |                        |              |              |
|------------------------|--------------|--------------|
| 1. Bà Mai Thị Kim Dung | PGĐ TTYT     | Trưởng đoàn; |
| 2. Ông Phạm Thành Duy  | NV Khoa KSDB | Thành viên;  |
| 3. Ông Nguyễn Đức Hiệp | NV Khoa KSDB | Thành viên.  |

**Đoàn 2:** Phụ trách địa bàn xã Tân Hưng, Hưng Hòa.

- |                             |               |              |
|-----------------------------|---------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nam       | Phó khoa KSDB | Trưởng đoàn; |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thùy Trang | NV khoa KSDB  | Thành viên;  |
| 3. Ông Nguyễn Quang Đăng    | NV Khoa YTCC  | Thành viên.  |

**Đoàn 3:** Phụ trách địa bàn Lai Hưng, Long Nguyên.

- |                           |               |              |
|---------------------------|---------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Đình Thương | NV Phòng KHTH | Trưởng đoàn; |
| 2. Ông Nguyễn Cao Thuận   | NV Khoa YTCC  | Thành viên;  |
| 3. Bà Vũ Thị Thu Trang    | NV khoa YTCC  | Thành viên.  |

**II. TỔ GIÁM SÁT TUYỂN XÃ:**

*(Do UBND xã sắp xếp cho phù hợp với tình hình địa phương)*



#### Phụ lục 4

### DANH SÁCH TỔ GIÁM SÁT CÔN TRỪNG

Kèm theo Kế hoạch số 46 /KH-UBND ngày 25/9/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng)

**Tổ I:** Phụ trách địa bàn TT Lai Uyên, Trừ Văn Thố, Cây Trùng.

- |                             |                 |             |
|-----------------------------|-----------------|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Đức Hiệp      | Khoa KSDB       | Tổ trưởng;  |
| 2. Ông Phạm Thành Duy       | Khao KSDB       | Thành viên; |
| 3. Ông Nguyễn Trường Phương | TYT Trừ Văn Thố | Thành viên; |
| 4. Ông Nguyễn Văn Dân       | TYT Cây Trùng   | Thành viên; |
| 5. Bà Ngô Thị Thủy          | TYT Lai Uyên    | Thành viên. |
| 6. Ông Huỳnh Văn Hiếu       | TYT Lai Uyên    | Thành viên  |

**Tổ II:** Phụ trách địa bàn xã Tân Hưng, Hưng Hòa.

- |                          |              |             |
|--------------------------|--------------|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nam    | Khoa KSDB    | Tổ trưởng;  |
| 2. Ông Nguyễn Quang Đăng | Khoa YTCC    | Thành viên; |
| 3. Ông Võ Văn Mạnh       | TYT Hưng Hòa | Thành viên; |
| 4. Bà Nguyễn Thị Chiến   | TYT Tân Hưng | Thành viên. |

**Tổ III:** Phụ trách địa bàn Long Nguyên, Lai Hưng.

- |                           |                 |             |
|---------------------------|-----------------|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Đình Thương | Phòng KHTH      | Tổ trưởng;  |
| 2. Ông Cao Văn lập        | TYT Long Nguyên | Thành viên; |
| 3. Ông Nguyễn Cao Thuận   | Khoa YTCC       | Thành viên. |
| 4. Bà Lưu Như Tiến        | TYT Lai Hưng    | Thành viên; |

Tỉnh: Bình Dương

Huyện:.....

### PHIẾU KHẢO SÁT THỰC ĐỊA HỘ GIA ĐÌNH

- Địa điểm khảo sát : Tổ.....Ấp.....Xã/Phường.....Huyện/Thị xã.....
- Ngày khảo sát :..... Người khảo sát :.....

Số TT	Tên chủ hộ	Dụng cụ chứa nước						Đồ vật linh tính				Đồ vật phế thải					Có LQ	Ghi chú (cách xử lý...)
		Lu	Khạp	Hồ	Phuy	Thùng, xô, chậu nhựa	Khác	Chân chén	Bình bông	Máng gia súc	Khác	Gáo dũa	Lon, hũ	Mảnh lu bê	Lốp xe cũ	Khác		

Người làm báo cáo

Ngày ... tháng ... năm 2019  
Lãnh đạo đơn vị


*Ghi chú:* Báo cáo tất cả các nơi có điều tra lãng quãng trước và sau chiến dịch

BI: Chỉ số Breteau, CI: Chỉ số vật chứa có lãng quãng, HI: Chỉ số nhà có lãng quãng

*Ngày tháng năm 2019*

Thủ trưởng đơn vị

Người báo cáo

Tỉnh: Bình Dương

Huyện: .....

(Mẫu CD3)

**BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU TRA LĂNG QUẺNG TẠI NƠI LÀM CHIẾN DỊCH**

**ĐỢT: ..... (Từ ..... đến.....) /NĂM 2019**

Địa bàn điều tra (Xã-Huyện)	Thời gian điều tra	Số hộ điều tra	Chỉ số LQ trước chiến dịch			Chỉ số LQ sau chiến dịch			Tuyến điều tra (tỉnh, huyện, xã)
			BI	CI	HI	BI	CI	HI	


Ghi chú: DCCN: dụng cụ chứa nước; LQ: lăng quăng

*Ngày tháng năm 2019*

**Thủ trưởng đơn vị**

**Người báo cáo**



Tỉnh: Bình Dương

Huyện:.....

(Mẫu CD2)

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY CHIẾN DỊCH DIỆT LĂNG QUẶNG**

**ĐỢT: ..... (Từ .....đến.....) / NĂM 2019**

Stt	HUYỆN	Tổng số hộ	Số hộ được vãng gia	Số Băng rol	Số Bướm	Số Cam kết	Tổng số DCCN	Số DCCN có LQ	Số DCCN được xử lý					Phun hoá chất
									Thả cá	Súc lu	Đậy nắp	Thu gom phế thải	Khác	


Ghi chú: (\*) Trong trường hợp không thu thập được số lượng, thì đánh dấu vào thành phần chủ yếu

*Ngày tháng năm 2019*

**Thủ trưởng đơn vị**

**Người báo cáo**

Tỉnh: Bình Dương

Huyện:.....

(Mẫu CD1)

**BÁO CÁO LỰC LƯỢNG THAM GIA CHIẾN DỊCH DIỆT LĂNG QUẶNG**

**ĐỢT: ..... (Từ .....đến.....) / NĂM 2019**

Tháng	Địa phương	Số xã tham gia chiến dịch/ Tổng số xã	Số người tham gia	Số người tham gia phân bố theo thành phần (*)						Số người/ nhóm vãng gia	Số hộ phụ trách/ nhóm vãng gia	Kinh phí
				Y tế huyện, xã, ấp	Giáo viên, học sinh	Trưởng ấp/tổ	Hội viên hội phụ nữ	Hội thanh niên, dân phòng	Khác			